

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Tam Kỳ năm 2025

Thực hiện Chương trình số 09-CT/TU ngày 23/7/2021 của Thành ủy Tam Kỳ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU ngày 23/7/2021 của Thành ủy Tam Kỳ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 5219/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND thành phố giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025;

UBND thành phố Tam Kỳ ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố giai năm 2025, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giảm nghèo bền vững nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo về tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều, các mục tiêu giảm nghèo bền vững để góp phần tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự vào cuộc của toàn xã hội và ý chí vươn lên thoát nghèo bền vững của hộ nghèo, hộ cận nghèo trong triển khai thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố nhằm duy trì không còn hộ nghèo thuộc nhóm có thể tác động để thoát nghèo, giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

- Tập trung huy động các nguồn lực xã hội, tạo điều kiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tăng thu nhập.

2. Yêu cầu

- Giảm nghèo phải thực chất, mang tính bền vững;

- Các ngành, địa phương được giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện công tác giảm nghèo xây dựng Kế hoạch, cam kết thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, cán bộ, đảng viên phụ trách, tránh chung chung;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của các ngành, địa phương, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu giảm nghèo

- Duy trì không còn hộ nghèo thuộc nhóm có thể tác động để giảm nghèo;
- Thực hiện giảm nghèo theo chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Xã, phường	Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2025	
		Hộ nghèo	Hộ cận nghèo (Phụ lục 01)
1	An Phú	0	1
2	An Sơn	0	1
3	Tam Phú	0	2
4	Tam Thăng	0	1
Tổng cộng		0	5

2. Hỗ trợ phương tiện sinh kế

- Số lượng đối tượng được hỗ trợ: **05 hộ** (02 hộ nghèo; 03 hộ cận nghèo);
- Số lượng phương tiện sinh kế: **05.**

(Chi tiết theo phụ lục 02, 03)

3. Hỗ trợ sửa chữa, xây dựng mới nhà ở

- Số lượng đối tượng được hỗ trợ: **06 hộ** (03 hộ nghèo; 03 hộ cận nghèo);
- Số lượng nhà ở hỗ trợ sửa chữa, xây mới: **06.**

(Chi tiết theo phụ lục 04, 05)

4. Vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tiếp tục đỡ đầu và nhận đỡ đầu mới đối với **66 cháu** là con của hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong đó có **19 cháu** là con hộ nghèo, **47 cháu** là con hộ cận nghèo)

(Chi tiết theo phụ lục 06, 07)

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác truyền thông

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững đến các cấp, các ngành, tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là người nghèo, người cận nghèo nhằm nâng

cao nhận thức về công tác giảm nghèo bền vững và khơi dậy ý chí chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững của người nghèo, người cận nghèo.

- Tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững có hiệu quả, các gương điển hình thoát nghèo bền vững trên địa bàn thành phố.

* **Cơ quan chủ trì:** Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thông thành phố.

* **Cơ quan phối hợp:** UBND các xã, phường.

2. Hỗ trợ tăng thu nhập

2.1. Hỗ trợ đối với hộ nghèo (191 hộ)

2.1.1. Nhóm hộ nghèo là trẻ em mồ côi: 03 hộ (An Mỹ, Hòa Hương, Trường Xuân)

* **Nội dung hỗ trợ:**

- Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nhận đỡ đầu các cháu; tạo điều kiện ăn học đến tuổi trưởng thành để có việc làm ổn định và vươn lên thoát nghèo.

* **Cơ quan chủ trì:** UBND các phường An Mỹ, Hòa Hương, Trường Xuân.

* **Cơ quan phối hợp:** Các Hội, đoàn thể thành phố, địa phương.

2.1.2. Nhóm hộ nghèo có đông người ăn theo (gồm người đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội, con còn nhỏ đang đi học): **16 hộ** có con đang đi học, **27 hộ** có người đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội thuộc các xã, phường An Mỹ, An Phú, An Sơn, An Xuân, Hòa Hương, Hòa Thuận, Trường Xuân, Tam Ngọc, Tam Phú, Tam Thanh, Tam Thăng.

* **Nội dung hỗ trợ:**

- Tiếp tục hỗ trợ vốn vay (đối với những hộ có nhu cầu và đảm bảo các điều kiện), hướng dẫn phương pháp làm ăn để những hộ này chăn nuôi, trồng trọt, buôn bán tăng thêm nguồn thu nhập ngoài nguồn thu nhập chính. Giới thiệu, hướng dẫn và tạo việc làm phù hợp cho các thành viên trong hộ gia đình để có thu nhập ổn định, cải thiện cuộc sống.

- Thực hiện tốt chính sách bảo trợ xã hội đối với người cao tuổi, người khuyết tật theo quy định. Ngoài ra, các địa phương chủ động tranh thủ huy động các nguồn lực để nhận đỡ đầu các cháu là con của hộ phụ nữ đơn thân nghèo, con của những hộ có thành viên đang hưởng bảo trợ xã hội được ăn học đến khi trưởng thành.

* **Cơ quan chủ trì:** UBND các xã, phường An Mỹ, An Phú, An Sơn, An Xuân, Hòa Hương, Hòa Thuận, Trường Xuân, Tam Ngọc, Tam Phú, Tam Thanh, Tam Thăng.

* **Cơ quan phối hợp:** Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam, Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, các Hội, đoàn thể thành phố.

2.1.3. Nhóm hộ nghèo không có khả năng lao động: 145 hộ

* **Nội dung hỗ trợ:**

- Triển khai thực hiện tốt, đầy đủ các chính sách dành cho hộ nghèo. Thực hiện chính sách bảo trợ xã hội đối với những trường hợp đủ điều kiện hưởng theo quy định.

- Tiếp tục vận động các nhà hảo tâm, các tổ chức, các doanh nghiệp trên địa bàn nhận đỡ đầu các cụ già neo đơn và những hộ khuyết tật nặng, đặc biệt nặng cô đơn để nâng mức hỗ trợ đảm bảo mức sống; nhận đỡ đầu đối với trẻ em, ưu tiên các trường hợp khuyết tật, mồ côi cha, mẹ hoặc cả cha lẫn mẹ; nhận hỗ trợ các trường hợp bị bệnh hiểm nghèo để tạo điều kiện cho hộ nghèo có khả năng vươn lên thoát nghèo trong những năm tiếp theo.

- Đối với những trường hợp không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, không có điều kiện sống ở cộng đồng, địa phương xác lập hồ sơ đưa vào chăm sóc tại các cơ sở bảo trợ xã hội theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 21/02/2022 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc quy định chính sách hỗ trợ cải thiện mức sống cho một số đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang hưởng chính sách người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đối với các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng các Trung tâm, nhà bảo trợ xã hội để chăm sóc đối tượng đủ điều kiện theo các quy định hiện hành.

* **Cơ quan chủ trì:** UBND các xã, phường.

* **Cơ quan phối hợp:** Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, các Hội đoàn thể, các cơ quan và đơn vị có liên quan.

2.2. Hỗ trợ đối với hộ cận nghèo

Tập trung hỗ trợ **05 hộ cận nghèo** tại các địa phương đã đăng ký thoát nghèo (gồm các phường: An Phú, An Sơn, Tam Phú, Tam Thăng) có điều kiện vươn lên thoát cận nghèo bền vững (theo Phụ lục 01).

* **Nội dung hỗ trợ:**

- Hỗ trợ, trao phương tiện sinh kế để tạo điều kiện cho các hộ làm ăn, buôn bán, nuôi trồng, hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm,... năm 2025 nhằm tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Vận động các nguồn lực hỗ trợ thêm kinh phí sửa chữa, xây dựng nhà ở ngoài các chính sách hỗ trợ nhà ở hiện hành trên địa bàn thành phố để thực hiện kiên cố hóa nhà ở, giúp hộ sinh sống ổn định.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động hỗ trợ giới thiệu việc làm, giúp người lao động thuộc hộ cận nghèo tìm việc làm phù hợp để ổn định đời sống, vươn lên thoát nghèo.

- Nghiên cứu, vận dụng các chính sách hiện hành để hỗ trợ mua thẻ BHYT, khám chữa bệnh đối với hộ cận nghèo có nhu cầu.

- Vận động các cá nhân, tổ chức nhận đỡ đầu con của hộ cận nghèo hàng tháng để các hộ an tâm làm ăn và vươn lên thoát cận nghèo.

*** Cơ quan chủ trì:**

- Cơ quan, đơn vị thành phố: Theo phụ lục số 02, 03.

- UBND các xã, phường: An Phú, An Sơn, Tam Phú, Tam Thanh, Tam Thăng.

*** Cơ quan phối hợp:** Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam, các Hội đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.3. Hỗ trợ đối với hộ đã thoát nghèo

*** Nội dung hỗ trợ:**

- Triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ thoát nghèo theo quy định.

- Các địa phương tiếp tục phân công các Hội, đoàn thể giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ những hộ mới thoát nghèo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay và các phương tiện sinh kế đã được địa phương hỗ trợ để tăng nguồn thu nhập, đảm bảo thoát nghèo bền vững, không để phát sinh tái nghèo, tái cận nghèo.

*** Cơ quan chủ trì:** UBND các xã, phường.

*** Cơ quan phối hợp:** Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, các Hội đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.4. Hỗ trợ đối với hộ có hoàn cảnh khó khăn

*** Nội dung hỗ trợ:**

Các địa phương tiến hành rà soát những hộ dân sinh sống trên địa bàn để phát hiện kịp thời những hộ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt khó khăn và có giải pháp, phương hướng hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp với hoàn cảnh từng hộ, đảm bảo quy định nhằm giúp họ vượt qua hoàn cảnh khó khăn, tránh rơi vào hộ nghèo, hộ cận nghèo; hạn chế phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo mới.

*** Cơ quan chủ trì:** UBND các xã, phường

*** Cơ quan phối hợp:** Các Hội, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt chỉ số các dịch vụ xã hội cơ bản (Phụ lục 08, 09)

3.1. Hỗ trợ giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về việc làm (20 hộ)

*** Nội dung hỗ trợ:**

- UBND các phường: An Mỹ, An Phú, An Sơn, An Xuân, Hòa Thuận, Trường Xuân và các xã: Tam Ngọc, Tam Phú, Tam Thăng tiến hành rà soát cụ thể nhu cầu, nguyện vọng đào tạo nghề, giới thiệu việc làm phù hợp với trình độ, độ tuổi của từng người trong độ tuổi lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho những lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo nhằm giúp họ có việc làm, tăng nguồn thu nhập, vươn lên thoát nghèo.

- Hỗ trợ các phương tiện sinh kế phù hợp với nhu cầu nhằm giúp các lao động tạo việc làm, tăng thu nhập.

*** Cơ quan chủ trì:** UBND các phường: An Mỹ, An Phú, An Sơn, An Xuân, Hòa Thuận, Trường Xuân và các xã: Tam Ngọc, Tam Phú, Tam Thăng.

*** Cơ quan phối hợp:** Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, các Hội đoàn thể thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Quảng Nam.

3.2. Hỗ trợ giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về y tế (185 hộ)

3.2.1. Về dinh dưỡng (11 hộ)

*** Nội dung hỗ trợ:**

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0 - 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Trong đó:

- Tổ chức thực hành dinh dưỡng cho bà mẹ đang mang thai và bà mẹ có con < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo bị suy dinh dưỡng.

- Hỗ trợ cân trẻ 01 lần/năm định kỳ (thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo).

- Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ lứa tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo và cận nghèo.

*** Cơ quan chủ trì:** Trung tâm Y tế thành phố.

*** Cơ quan phối hợp:** UBND các phường: An Mỹ, An Phú, Hòa Thuận và UBND các xã: Tam Ngọc, Tam Thanh, Tam Thăng. Các Hội đoàn thể thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

3.2.2. Về bảo hiểm y tế (174 hộ)

*** Nội dung hỗ trợ:**

Cấp thẻ BHYT cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo bền vững. Đảm bảo cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho tuyến y tế cơ sở. Thành lập các tổ công tác khám chữa bệnh lưu động tại xã, phường cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

*** Cơ quan chủ trì:** Trung tâm Y tế thành phố, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố.

*** Cơ quan phối hợp:** UBND các xã, phường.

3.3. Hỗ trợ giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về dịch vụ giáo dục (09 hộ)

*** Nội dung hỗ trợ:**

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục, miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn,... cho học sinh, sinh viên là con em hộ nghèo theo quy định hiện hành.

- Rà soát danh sách trẻ em con hộ nghèo, hộ cận nghèo học tại các trường học và vận động các nguồn lực hỗ trợ.

- Vận động các nguồn lực trao học bổng cho trẻ em con hộ nghèo, hộ cận nghèo.

*** Cơ quan chủ trì:** Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Hội Khuyến học thành phố.

*** Cơ quan phối hợp:** UBND các xã, phường.

3.4. Hỗ trợ giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về dịch vụ nhà ở

Hỗ trợ sửa chữa, xây dựng mới nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở xuống cấp

*** Nội dung hỗ trợ và phân công thực hiện:** theo Phụ lục 04, 05.

3.5. Hỗ trợ giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về thông tin (thiếu hụt sử dụng dịch vụ viễn thông: 209 hộ, thiếu hụt phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: 174 hộ)

*** Nội dung hỗ trợ:** Đầu tư, nâng cấp, sửa chữa hệ thống Đài truyền thanh xã, phường. Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thông. Tăng cường cung cấp thông tin cho người dân qua hệ thống truyền thanh của xã, phường và hệ thống phát thanh truyền hình.

*** Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thông thành phố.

*** Cơ quan phối hợp:** UBND các xã, phường.

3.6. Trợ giúp pháp lý và giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo

*** Nội dung hỗ trợ:**

- Hỗ trợ tư vấn pháp lý miễn phí cho người nghèo, cận nghèo có nhu cầu tư vấn về các lĩnh vực. Phát hành tờ rơi, tờ gấp với nội dung tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo hàng tháng theo đúng quy định.

- Giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách bảo trợ xã hội, nhất là chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội và trợ giúp đột xuất.

* **Cơ quan chủ trì:** Phòng Tư pháp, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố.

* **Cơ quan phối hợp:** UBND các xã, phường.

4. Đối với nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo vừa thiếu hụt về tiêu chí thu nhập, vừa thiếu hụt các chỉ số dịch vụ xã hội cơ bản

Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ theo **mục 2** và **mục 3** của Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện lồng ghép các Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và từ các chương trình, dự án khác có liên quan.

- Kinh phí thực hiện một số chính sách trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo bền vững theo quy định hiện hành và chủ trương của cơ quan có thẩm quyền.

- Tiếp tục phát triển Quỹ Vì người nghèo thành phố và các xã, phường, vận động xã hội hóa từ các tổ chức kinh tế - xã hội, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước.

- Các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổ chức thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

- Tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo các Tiểu dự án, Dự án về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đơn vị, doanh nghiệp trong việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại về thực hiện công tác giảm nghèo đối với hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, có các giải pháp hỗ trợ để phát triển sản xuất cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo.

- Phối hợp vận động các doanh nghiệp ủng hộ Quỹ Vì người nghèo và hỗ trợ trực tiếp các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

- Hàng tháng, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững theo từng tiêu chí thiếu hụt (thu nhập,

các dịch vụ xã hội cơ bản); tổng hợp, báo cáo (định kỳ, đột xuất) gửi về UBND thành phố, các cơ quan cấp trên về tình hình thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị giảm nghèo và các hội nghị đánh giá định kỳ theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Hướng dẫn lập, phân bổ, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững từ nguồn ngân sách của thành phố và của tỉnh theo đúng quy định và chế độ tài chính hiện hành.

3. Trung tâm Y tế thành phố

Tham mưu UBND thành phố các giải pháp giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về y tế, dinh dưỡng; giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho người dân.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo bền vững theo đúng quy định. Đồng thời rà soát danh sách trẻ em con hộ nghèo, hộ cận nghèo học tại các trường học và vận động các nguồn lực hỗ trợ các em.

5. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thông thành phố

- Phối hợp thực hiện tốt các giải pháp giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều về thông tin thông qua việc tăng cường khả năng tiếp cận về thông tin cho người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững đến các cấp, các ngành, tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là người nghèo, người cận nghèo.

- Tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững có hiệu quả, các gương điển hình thoát nghèo bền vững trên địa bàn thành phố.

6. Phòng Nội vụ thành phố

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố tuyên dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục đưa việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững vào tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm của các địa phương.

7. Phòng Tư pháp thành phố

Chủ trì, phối hợp với UBND xã, phường tổ chức các điểm tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về các chính sách liên quan đến hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chính sách khác.

8. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam cùng với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, UBND các xã, phường thực hiện cấp thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, các thành viên trong hộ thoát nghèo bền vững, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em dưới 06 tuổi đảm bảo đúng tiến độ và kịp thời thanh toán chi phí khám chữa bệnh với các cơ sở y tế.

9. Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Nam thực hiện hỗ trợ nguồn vốn vay cho các đối tượng theo quy định; nhận đỡ đầu cho các cháu học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Hội đoàn thể, tổ chức xã hội thành phố

- Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, đặc biệt là công tác điều tra, rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững.

- Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở và trao phương tiện sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từ nguồn Quỹ Vì người nghèo thành phố và các xã, phường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hỗ trợ, giúp đỡ hộ gia đình hội viên, đoàn viên nghèo, cận nghèo hoặc gia đình có hội viên, đoàn viên là hộ nghèo, cận nghèo; hộ phụ nữ đơn thân nghèo, cận nghèo nuôi con nhỏ, hộ nghèo là trẻ mồ côi; nhận đỡ đầu, trao học bổng trẻ em con hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Giám sát, hướng dẫn hội viên, đoàn viên vay vốn và sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả.

- Báo cáo kết quả cụ thể 06 tháng, cuối năm về UBND thành phố (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố) để theo dõi, tổng hợp.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo năm 2025 có chỉ tiêu, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, cán bộ, đảng viên phụ trách.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác giảm nghèo bền vững, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, người cận nghèo.

- Thực hiện rà soát định kỳ năm 2025 và thường xuyên đối với hộ cận nghèo theo quy định.

- Thực hiện đảm bảo các giải pháp hỗ trợ đối với hộ đăng ký thoát nghèo năm 2025.

- Phối hợp tổ chức Hội nghị đối thoại về thực hiện công tác giảm nghèo đối với hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục thực hiện đảm bảo các chính sách hỗ trợ cho người nghèo.
- Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ đối với những hộ mới thoát nghèo, tạo điều kiện cho các hộ thoát nghèo mang tính bền vững, chống tái nghèo; thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống nhân dân, nhất là các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh tật hiểm nghèo để phối hợp với các hội, đoàn thể và cộng đồng có giải pháp giúp đỡ nhằm giảm thiểu, hạn chế việc phát sinh nghèo và tái nghèo.
- Hàng tháng, cập nhật số liệu, báo cáo UBND thành phố về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã, phường (*qua Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố*).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Tam Kỳ năm 2025. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời và đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Nam (B/cáo);
- Sở NNMT tỉnh Quảng Nam (B/cáo);
- TTTV Thành ủy; TT HĐND, UBNDTTQVN thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan;
- UBND các xã, phường;
- C.PVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH